

Số: ~~14~~/2021/TTr-KNCR

Khánh Hòa, ngày ~~10~~ tháng ~~12~~ năm 2021

V/v đủ điều kiện đưa vào kinh doanh mua bán các căn nhà ở liên kế hình thành trong tương lai trong khu 1.5 (đợt 1), thuộc phân khu đô thị tại dự án Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise.

*197 căn*

**Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa.**

- Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014;
- Căn cứ Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014;
- Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.

Công ty TNHH KN Cam Ranh hiện là chủ đầu tư dự án Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise tại Bãi Dài, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh.

Công ty kính báo đến quý Sở về việc đủ điều kiện đưa vào kinh doanh mua bán nhà ở hình thành trong tương lai của 497 căn nhà liên kế trong khu 1.5 (đợt 1) tại các lô đất có ký hiệu: ODT-LK-6D.01, ODT-LK-6D.03, ODT-LK-6D.04, ODT-LK-6D.05, ODT-LK-6D.06, ODT-LK-6D.07, ODT-LK-6D.08 thuộc phân khu đô thị theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) được phê duyệt tại quyết định số 2871/QĐ-UBND ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa như sau:

**I. Thông tin chung dự án:**

- Tên dự án: Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise (tên gọi trước đây là Khu đô thị nghỉ dưỡng The Lotus Cam Ranh).
- Tên chủ đầu tư: Công ty TNHH KN Cam Ranh.
- Người đại diện: Ông Lê Văn Kiểm; Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên.
- Địa chỉ: Bãi Dài, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.
- Về quy mô diện tích: 794,45ha.
- Quy mô dự án: Theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Khu đô thị nghỉ dưỡng The Lotus Cam Ranh được phê duyệt tại quyết định số 2871/QĐ-UBND ngày 12/9/2019.
- Tổng mức đầu tư: **46.371.000.000.000 đồng** (Bốn mươi sáu nghìn, ba trăm bảy mươi một tỷ đồng./.).

- Nguồn vốn: Vốn chủ sở hữu doanh nghiệp và vốn huy động khác.

**II. Tình hình triển khai dự án:** 497 căn nhà liên kế trong khu 1.5 (đợt 1) tại các lô đất có ký hiệu ODT-LK-6D.01, ODT-LK-6D.03, ODT-LK-6D.04, ODT-LK-6D.05, ODT-LK-6D.06, ODT-LK-6D.07, ODT-LK-6D.08 thuộc phân khu đô thị của dự án.

- Tổ chức lễ công bố dự án: ngày 01/9/2016.
- Thời gian hoàn thành hạ tầng kỹ thuật: 10/03/2021.
- Tiến độ thực hiện: đáp ứng theo phân kỳ 3 (trước ngày 31 tháng 12 năm 2022) Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, mã số dự án 6722497513 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa chứng nhận thay đổi lần thứ 1 ngày 29/10/2019, thực hiện các thủ tục đầu tư, cấp phép xây dựng thi công, nghiệm thu đưa vào sử dụng các công trình: hạ tầng kỹ thuật, nhà liên kế thương mại như sau:

- Dự án hoàn thành hạ tầng kỹ thuật theo văn bản số 661/SXD-HTKT ngày 10/03/2021 của Sở Xây dựng về việc Thông báo kết quả kiểm tra nghiệm thu hoàn thành công trình HTKT (giai đoạn 2) gồm các khu 1.4 và 1.5 thuộc dự án Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise.
- Dự án đã được Sở Xây dựng thẩm định thiết kế cơ sở công trình Nhà ở liên kế khu 1.5 tại văn bản số 3515/SXD-QLCL ngày 29/11/2021 về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hạng mục Nhà ở thấp tầng (khu 1.5, khu 3.3 và Biệt thự số 01), thuộc dự án Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise.
- Dự án đã được chủ đầu tư thẩm định thiết kế bản vẽ thi công các mẫu nhà liên kế khu 1.5 tại văn bản số 93/2021/CV-KNCR ngày 02/12/2021 về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình: Các mẫu nhà liên kế khu 1.5 & khu 3.3, thuộc dự án Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise.

**III. Các văn bản pháp lý đủ điều kiện đưa vào kinh doanh mua bán nhà ở hình thành trong tương lai:** 497 căn nhà liên kế trong khu 1.5 (đợt 1) tại các lô đất có ký hiệu ODT-LK-6D.01, ODT-LK-6D.03, ODT-LK-6D.04, ODT-LK-6D.05, ODT-LK-6D.06, ODT-LK-6D.07, ODT-LK-6D.08 thuộc phân khu đô thị của dự án.

Căn cứ Điều 55 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014 thì 497 căn nhà liên kế trong khu 1.5 (đợt 1), thuộc phân khu đô thị của dự án Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise do Công ty TNHH KN Cam Ranh làm chủ đầu tư đã đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai, cụ thể như sau:

### **1. Về hồ sơ dự án:**

- Dự án đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị nghỉ dưỡng The Lotus Cam Ranh tại Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 01/02/2019.

- Dự án đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt đồ án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị nghỉ dưỡng The Lotus Cam Ranh (nay là Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise) tại Quyết định số 2871/QĐ-UBND ngày 12/9/2019.

- Thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 5 ngày 10/01/2018 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp.

- Dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, mã số dự án 6722497513 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa chứng nhận thay đổi lần thứ 1 ngày 29/10/2019 đối với dự án Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise của Công ty TNHH KN Cam Ranh.

- Dự án đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 956/QĐ-BTNMT ngày 17/4/2020.

### **2. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:**

- Căn cứ Quyết định số 1371/QĐ-UBND ngày 12/6/2020 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1678/QĐ-UBND ngày 14/6/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc giao đất và cho thuê đất để Công ty TNHH KN Cam Ranh thực hiện dự án Khu đô thị Nghỉ dưỡng The Lotus Cam Ranh.

- Biên bản bàn giao đất trên thực địa ngày 15/6/2016 thực hiện Quyết định 1678/QĐ-UBND ngày 14/6/2016 về việc giao đất và cho thuê đất để Công ty TNHH KN Cam Ranh thực hiện dự án Khu đô thị nghỉ dưỡng The Lotus Cam Ranh.

### **3. Về bản vẽ thiết kế thi công:**

- Hạ tầng kỹ thuật khu 1.5: Đã được Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn 2) tại văn bản số 1372/SXD-HTKT ngày 12/5/2020 và được Công ty TNHH KN Cam Ranh phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công tại Quyết định số 57/2020/QĐ-KNCR ngày 14/5/2020.

- Các mẫu nhà ở liên kế trong khu 1.5 (đợt 1): Đã được Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở tại văn bản số 3515/SXD-QLCL ngày 29/11/2021; được Công ty TNHH KN Cam Ranh thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công tại văn bản số 93/2021/CV-KNCR ngày 02/12/2021 và được Công ty TNHH KN Cam Ranh phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công tại Quyết định số 74/2021/QĐ-KNCR ngày 03/12/2021.

#### **4. Về giấy phép xây dựng:**

- Dự án đã được Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng số 29/GPXD-SXD ngày 08/6/2020 (giai đoạn 2), cấp phép xây dựng công trình thuộc dự án: Hạ tầng kỹ thuật dự án Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise gồm các khu 1.4, 1.5 và trạm xử lý nước thải số 11 tại khu vực Bãi Dài, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh; Công trình: Khu nhà ở liên kế và biệt thự trong khu 1.5 thuộc diện được miễn giấy phép xây dựng (nhà ở riêng lẻ có quy mô dưới 7 tầng thuộc dự án đầu tư xây dựng khu đô thị có quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đã được phê duyệt).

#### **5. Giấy tờ về nghiệm thu:**

- Dự án đã được Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH – Công an tỉnh Khánh Hòa thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu về PCCC đối với công trình Hạ tầng kỹ thuật khu 1.4 và khu 1.5 thuộc dự án Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise (giai đoạn 2) tại văn bản số 02/NT-PCCC ngày 05/01/2021.

- Dự án đã được Sở Xây dựng thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu công trình Hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn 2) gồm các khu 1.4 và khu 1.5, thuộc dự án Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise tại văn bản số 661/SXD-HTKT ngày 10/03/2021.

#### **6. Giấy tờ về đấu nối hạ tầng kỹ thuật:**

- Biên bản đồng ý cho đấu nối hệ thống cấp nước trong dự án Khu đô thị và nghỉ dưỡng The Lotus Cam Ranh ngày 30/3/2016 giữa Bộ Tư lệnh Hải Quân và Công ty TNHH KN Cam Ranh.

- Văn bản thỏa thuận đấu nối cung cấp hệ thống điện cho khu 1.4 và 1.5 giữa Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa và Công ty TNHH KN Cam Ranh số 17/2019/TTĐN ngày 11/12/2019.

- Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 3113/QĐ-UBND ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh về việc được xả nước thải vào nguồn nước.

**IV. Hoàn thành xây dựng:** 497 căn nhà liên kế trong khu 1.5 (đợt 1) tại các lô đất có ký hiệu ODT-LK-6D.01, ODT-LK-6D.03, ODT-LK-6D.04, ODT-LK-6D.05, ODT-LK-6D.06, ODT-LK-6D.07, ODT-LK-6D.08 thuộc phân khu đô thị của dự án.

Căn cứ Điều 9 huy động vốn phục vụ cho phát triển nhà ở thương mại tại Thông tư số 19/2016/TT-BXD, Công ty TNHH KN Cam Ranh đã hoàn thành thi công xây dựng công trình hạ tầng như sau:

- Dự án đã được Sở Xây dựng thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu công trình Hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn 2) gồm các khu 1.4 và khu 1.5, thuộc dự án Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise tại văn bản số 661/SXD-HTKT ngày 10/03/2021.

- Chủ đầu tư - Công ty TNHH KN Cam Ranh đã nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng Hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn 2) gồm các khu 1.4 và khu 1.5 với các nhà thầu thi công,

bao gồm các hạng mục công trình san nền, giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, chiếu sáng, thông tin liên lạc như sau:

- Biên bản nghiệm thu số 01/HTTCXD-VL ngày 14/03/2017 về hạng mục san nền giữa Công ty TNHH KN Cam Ranh và Công ty Cổ phần Vĩnh Lạc.
- Biên bản nghiệm thu số 03/HTSD-KHU 1.4A ngày 01/02/2021 về hạ tầng kỹ thuật khu 1.4A, hạng mục giao thông, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải giữa Công ty TNHH KN Cam Ranh và Công ty TNHH Khánh Ngọc DK.
- Biên bản nghiệm thu số 04/HTSD-KHU 1.4B ngày 01/02/2021 về hạ tầng kỹ thuật khu 1.4B, hạng mục giao thông, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải giữa Công ty TNHH KN Cam Ranh và Công ty TNHH TM & XD Sơn Long Thuận.
- Biên bản nghiệm thu số 01/NTHT-KHU 1.4 ngày 01/02/2021 về hạng mục cấp điện, thông tin liên lạc giữa Công ty TNHH KN Cam Ranh và Công ty TNHH TVTK XDĐ và TM EC&T.
- Đã hoàn thành hạng mục chiếu sáng: Biên bản nghiệm thu hoàn thành số 01 ngày 28/5/2019; số 02 ngày 04/9/2019; số 03 ngày 20/8/2019; số 05 ngày 10/12/2019; số 06 ngày 26/3/2020 giữa Công ty TNHH KN Cam Ranh và Công ty Cổ phần đầu tư Palma.

#### **V. Nhà ở mở bán hình thành trong tương lai:**

- Đã được Công ty TNHH KN Cam Ranh Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Khu nhà ở liên kế trong khu 1.5 (đợt 1), thuộc phân khu đô thị của dự án Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise tại Quyết định số 73/2021/QĐ-KNCR ngày 30/11/2021, Quyết định số 74/2021/QĐ-KNCR ngày 03/12/2021 về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công xây dựng các mẫu nhà liên kế khu 1.5 và khu 3.3 thuộc dự án Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise.

- Số lượng: 497 căn nhà liên kế trong khu 1.5 (đợt 1).

- Vị trí: 497 căn nhà liên kế trong khu 1.5 (đợt 1) tại các lô đất có ký hiệu ODT-LK-6D.01, ODT-LK-6D.03, ODT-LK-6D.04, ODT-LK-6D.05, ODT-LK-6D.06, ODT-LK-6D.07, ODT-LK-6D.08 thuộc phân khu đô thị của dự án Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise, tại phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

*(Đính kèm bản vẽ vị trí các căn nhà liên kế và biệt thự đủ điều kiện mở bán; danh mục 497 căn nhà liên kế trong khu 1.5 (đợt 1) thuộc phân khu đô thị của dự án).*

Công ty TNHH KN Cam Ranh cam đoan không thể chấp dự án, không thể chấp nhà ở hình thành trong tương lai thông báo bán trong đợt này.

Trên đây là nội dung báo cáo về việc đủ điều kiện mở bán các căn nhà ở liên kế trong khu 1.5 (đợt 1) hình thành trong tương lai, thuộc dự án Khu phức hợp Nghỉ dưỡng và Giải trí KN Paradise. Công ty TNHH KN Cam Ranh mong sớm nhận được sự quan tâm và chấp thuận của quý Sở.

Xin trân trọng cảm ơn !

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, QLDA.

**CÔNG TY TNHH KN CAM RANH  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Hoàng Trọng Hoàn**



**PHỤ LỤC DANH SÁCH CÁC CĂN NHÀ Ở LIÊN KẾ  
TRONG KHU 1.5 (ĐỢT 1) ĐỦ ĐIỀU KIỆN MỞ BÁN**

STT	Ký hiệu lô đất theo TMB Quy hoạch được duyệt	Các ô đất bố trí các căn nhà ở liên kế và biệt thự có cùng 1 mẫu thiết kế theo TMB Quy hoạch được duyệt	Số lượng nhà bố trí theo mẫu (căn)	Diện tích xây dựng của 01 căn (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
<b>A</b>	<b>Các mẫu nhà liên kế trong khu 1.5</b>		<b>497</b>		
<b>I</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Townhouse</b>		<b>391</b>		
<b>I.1</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Townhouse 6D.TW-01</b>		<b>132</b>		
1	ODT-LK-6D.01	Lô số 31; 33; 35; 39; 43; 45; 49; 51; 55; 57; 61; 63; 65	13	75,08	
2	ODT-LK-6D.03	Lô số 3; 5; 9; 11; 15; 17; 21; 23; 30; 36; 39; 41; 45; 47; 51; 53; 57; 59; 61; 64; 66; 68; 70; 74; 76; 78; 80	27	75,08	
3	ODT-LK-6D.04	Lô số 3; 5; 9; 11; 18; 20; 24; 27; 29; 33; 35; 37; 40; 42; 44; 46; 50; 52; 54; 56	20	75,08	
4	ODT-LK-6D.05	Lô số 2; 4; 6; 10; 12; 14; 18; 20; 22; 27; 31; 33; 38; 42; 44; 46	16	75,08	
5	ODT-LK-6D.06	Lô số 2; 4; 6; 8; 13; 15; 17; 21; 23; 25; 27; 33; 35; 39; 43; 45; 47; 70; 72; 76; 78	21	75,08	
6	ODT-LK-6D.07	Lô số 2; 4; 6; 8; 13; 15; 17; 21; 23; 25; 27; 33; 35; 39; 43; 45; 47; 70; 72; 76; 78	21	75,08	
7	ODT-LK-6D.08	Lô số 2; 4; 6; 9; 11; 15; 17; 19; 28; 30; 47; 49; 53; 55	14	75,08	
<b>I.2</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Townhouse 6D.TW-01_M</b>		<b>135</b>		
1	ODT-LK-6D.01	Lô số 32; 34; 36; 40; 44; 46; 50; 52; 56; 58; 62; 64	12	75,08	
2	ODT-LK-6D.03	Lô số 2; 4; 6; 10; 12; 16; 18; 22; 24; 27; 33; 40; 42; 46; 48; 52; 54; 58; 60; 65; 67; 69; 71; 75; 77; 79; 81	27	75,08	
3	ODT-LK-6D.04	Lô số 2; 4; 6; 10; 12; 15; 19; 21; 28; 30; 34; 36; 41; 43; 45; 47; 51; 53; 55; 57	20	75,08	
4	ODT-LK-6D.05	Lô số 3; 5; 7; 11; 13; 15; 19; 21; 23; 26; 28; 32; 34; 37; 39; 43; 45; 47	18	75,08	
5	ODT-LK-6D.06	Lô số 3; 5; 7; 9; 12; 14; 16; 18; 22; 24; 26; 30; 34; 36; 42; 44; 46; 48; 71; 73; 77; 79	22	75,08	
6	ODT-LK-6D.07	Lô số 3; 5; 7; 9; 12; 14; 16; 18; 22; 24; 26; 30; 34; 36; 42; 44; 46; 48; 71; 73; 77; 79	22	75,08	
7	ODT-LK-6D.08	Lô số 3; 5; 10; 12; 16; 18; 24; 27; 29; 31; 48; 50; 54; 56	14	75,08	



STT	Ký hiệu lô đất theo TMB Quy hoạch được duyệt	Các ô đất bố trí các căn nhà ở liên kế và biệt thự có cùng 1 mẫu thiết kế theo TMB Quy hoạch được duyệt	Số lượng nhà bố trí theo mẫu (căn)	Diện tích xây dựng của 01 căn (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
<b>I.3</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Townhouse 6D.TW-G1</b>		<b>14</b>		
1	ODT-LK-6D.03	Lô số 1; 26; 32	3	75,08	Căn bìa
2	ODT-LK-6D.04	Lô số 1; 14	2	75,08	Căn bìa
3	ODT-LK-6D.05	Lô số 25	1	75,08	Căn bìa
4	ODT-LK-6D.06	Lô số 11; 29; 41	3	75,08	Căn bìa
5	ODT-LK-6D.07	Lô số 11; 29; 41	3	75,08	Căn bìa
6	ODT-LK-6D.08	Lô số 23; 26	2	75,08	Căn bìa
<b>I.4</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Townhouse 6D.TW-G1_M</b>		<b>12</b>		
1	ODT-LK-6D.01	Lô số 66	1	75,08	Căn bìa
2	ODT-LK-6D.03	Lô số 31; 37; 62	3	75,08	Căn bìa
3	ODT-LK-6D.04	Lô số 25;38	2	75,08	Căn bìa
4	ODT-LK-6D.06	Lô số 28;40	2	75,08	Căn bìa
5	ODT-LK-6D.07	Lô số 28;40	2	75,08	Căn bìa
6	ODT-LK-6D.08	Lô số 7;20	2	75,08	Căn bìa
<b>I.5</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Townhouse 6D.TW-G2</b>		<b>27</b>		
1	ODT-LK-6D.01	Lô số 37; 41; 47; 59	4	75,08	Căn bìa
2	ODT-LK-6D.03	Lô số 7; 13; 25; 28; 34; 43; 55; 72	8	75,08	Căn bìa
3	ODT-LK-6D.04	Lô số 7; 48	2	75,08	Căn bìa
4	ODT-LK-6D.05	Lô số 8; 24; 29; 40	4	75,08	Căn bìa
5	ODT-LK-6D.06	Lô số 10; 37; 74	3	75,08	Căn bìa
6	ODT-LK-6D.07	Lô số 10; 37; 74	3	75,08	Căn bìa
7	ODT-LK-6D.08	Lô số 22; 25; 51	3	75,08	Căn bìa
<b>I.6</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Townhouse 6D.TW-G2_M</b>		<b>26</b>		
1	ODT-LK-6D.01	Lô số 30; 38; 42; 54; 60	5	75,08	Căn bìa
2	ODT-LK-6D.03	Lô số 8; 20; 29; 35; 38; 50; 56; 73	8	75,08	Căn bìa
3	ODT-LK-6D.04	Lô số 32;49	2	75,08	Căn bìa
4	ODT-LK-6D.05	Lô số 1; 9; 36; 41	4	75,08	Căn bìa
5	ODT-LK-6D.06	Lô số 32; 75	2	75,08	Căn bìa
6	ODT-LK-6D.07	Lô số 32; 75	2	75,08	Căn bìa
7	ODT-LK-6D.08	Lô số 8; 21; 52	3	75,08	Căn bìa
<b>I.7</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Townhouse 6D.TW-G3</b>		<b>11</b>		
1	ODT-LK-6D.01	Lô số 53	1	71,95	Căn góc
2	ODT-LK-6D.03	Lô số 19; 49	2	71,95	Căn góc
3	ODT-LK-6D.04	Lô số 13; 31	2	71,95	Căn góc
4	ODT-LK-6D.05	Lô số 16; 48	2	71,95	Căn góc
5	ODT-LK-6D.06	Lô số 49	1	71,95	Căn góc
6	ODT-LK-6D.07	Lô số 49	1	71,95	Căn góc
7	ODT-LK-6D.08	Lô số 13; 32	2	71,95	Căn góc
<b>I.8</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Townhouse 6D.TW-G3_M</b>		<b>8</b>		
1	ODT-LK-6D.01	Lô số 48	1	71,95	Căn góc
2	ODT-LK-6D.03	Lô số 14; 44	2	71,95	Căn góc
3	ODT-LK-6D.04	Lô số 8;26	2	71,95	Căn góc
4	ODT-LK-6D.05	Lô số 17	1	71,95	Căn góc
5	ODT-LK-6D.08	Lô số 1; 14	2	71,95	Căn góc



STT	Ký hiệu lô đất theo TMB Quy hoạch được duyệt	Các ô đất bố trí các căn nhà ở liên kế và biệt thự có cùng 1 mẫu thiết kế theo TMB Quy hoạch được duyệt	Số lượng nhà bố trí theo mẫu (căn)	Diện tích xây dựng của 01 căn (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
<b>I.9</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Townhouse 6D.TW-G4</b>		<b>4</b>		
1	ODT-LK-6D.03	Lô số 82	1	81,08	Căn góc
2	ODT-LK-6D.04	Lô số 58	1	81,08	Căn góc
3	ODT-LK-6D.06	Lô số 19	1	81,08	Căn góc
4	ODT-LK-6D.07	Lô số 19	1	81,08	Căn góc
<b>I.10</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Townhouse 6D.TW-G4_M</b>		<b>6</b>		
1	ODT-LK-6D.03	Lô số 63	1	81,08	Căn góc
2	ODT-LK-6D.04	Lô số 39	1	81,08	Căn góc
3	ODT-LK-6D.06	Lô số 1; 20	2	81,08	Căn góc
4	ODT-LK-6D.07	Lô số 1; 20	2	81,08	Căn góc
<b>I.11</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Townhouse 6D.TW-G5</b>		<b>7</b>		
1	ODT-LK-6D.04	Lô số 16; 22	2	75,08	Căn bìa
2	ODT-LK-6D.05	Lô số 35	1	75,08	Căn bìa
3	ODT-LK-6D.06	Lô số 31; 80	2	75,08	Căn bìa
4	ODT-LK-6D.07	Lô số 31	1	75,08	Căn bìa
5	ODT-LK-6D.08	Lô số 57	1	75,08	Căn bìa
<b>I.12</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Townhouse 6D.TW-G5_M</b>		<b>9</b>		
1	ODT-LK-6D.04	Lô số 17; 23	2	75,08	Căn bìa
2	ODT-LK-6D.05	Lô số 30	1	75,08	Căn bìa
3	ODT-LK-6D.06	Lô số 38; 69	2	75,08	Căn bìa
4	ODT-LK-6D.07	Lô số 38; 69; 80	3	75,08	Căn bìa
5	ODT-LK-6D.08	Lô số 46	1	75,08	Căn bìa
<b>II</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Shophouse</b>		<b>106</b>		
<b>II.1</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Shophouse 6D.SH-01</b>		<b>20</b>		
1	ODT-LK-6D.01	Lô số 70; 74; 80; 84	4	85,80	
2	ODT-LK-6D.05	Lô số 52; 60; 68; 72; 77; 81	6	85,80	
3	ODT-LK-6D.06	Lô số 51; 55; 62; 66	4	85,80	
4	ODT-LK-6D.07	Lô số 51; 55; 62; 66	4	85,80	
5	ODT-LK-6D.08	Lô số 36; 43	2	85,80	
<b>II.2</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Shophouse 6D.SH-01_M</b>		<b>20</b>		
1	ODT-LK-6D.01	Lô số 69; 73; 79; 83	4	85,80	
2	ODT-LK-6D.05	Lô số 51; 55; 59; 63; 67; 71; 76; 80	8	85,80	
3	ODT-LK-6D.06	Lô số 54; 61; 65	3	85,80	
4	ODT-LK-6D.07	Lô số 54; 61; 65	3	85,80	
5	ODT-LK-6D.08	Lô số 35; 42	2	85,80	
<b>II.3</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Shophouse 6D.SH-02</b>		<b>22</b>		
1	ODT-LK-6D.01	Lô số 68; 72; 78; 82	4	85,80	
2	ODT-LK-6D.05	Lô số 50; 54; 58; 62; 66; 70; 75; 79	8	85,80	
3	ODT-LK-6D.06	Lô số 53; 57; 60; 64	4	85,80	
4	ODT-LK-6D.07	Lô số 53; 57; 60; 64	4	85,80	
5	ODT-LK-6D.08	Lô số 34; 41	2	85,80	

STT	Ký hiệu lô đất theo TMB Quy hoạch được duyệt	Các ô đất bố trí các căn nhà ở liên kế và biệt thự có cùng 1 mẫu thiết kế theo TMB Quy hoạch được duyệt	Số lượng nhà bố trí theo mẫu (căn)	Diện tích xây dựng của 01 căn (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
<b>II.4</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Shophouse 6D.SH-02_M</b>		<b>20</b>		
1	ODT-LK-6D.01	Lô số 71; 75; 81; 85	4	85,80	
2	ODT-LK-6D.05	Lô số 53; 61; 69; 78; 82	5	85,80	
3	ODT-LK-6D.06	Lô số 52; 56; 63; 67	4	85,80	
4	ODT-LK-6D.07	Lô số 52; 56; 63; 67	4	85,80	
5	ODT-LK-6D.08	Lô số 37; 40; 44	3	85,80	
<b>II.5</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Shophouse 6D.SH-G1</b>		<b>2</b>		
1	ODT-LK-6D.01	Lô số 76	1	85,80	Căn bìa
2	ODT-LK-6D.08	Lô số 38	1	85,80	Căn bìa
<b>II.6</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Shophouse 6D.SH-G1_M</b>		<b>5</b>		
1	ODT-LK-6D.01	Lô số 77	1	85,80	Căn bìa
2	ODT-LK-6D.05	Lô số 57; 74	2	85,80	Căn bìa
3	ODT-LK-6D.06	Lô số 59	1	85,80	Căn bìa
4	ODT-LK-6D.07	Lô số 59	1	85,80	Căn bìa
<b>II.7</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Shophouse 6D.SH-G2</b>		<b>2</b>		
1	ODT-LK-6D.05	Lô số 56; 64	2	85,80	Căn bìa
<b>II.8</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Shophouse 6D.SH-G3</b>		<b>3</b>		
1	ODT-LK-6D.05	Lô số 73	1	85,80	Căn bìa
2	ODT-LK-6D.06	Lô số 58	1	85,80	Căn bìa
3	ODT-LK-6D.07	Lô số 58	1	85,80	Căn bìa
<b>II.9</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Shophouse 6D.SH-G3_M</b>		<b>1</b>		
1	ODT-LK-6D.08	Lô số 39	1	85,80	Căn bìa
<b>II.10</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Shophouse 6D.SH-G4</b>		<b>5</b>		
1	ODT-LK-6D.01	Lô số 86	1	91,80	Căn góc
2	ODT-LK-6D.05	Lô số 83	1	91,80	Căn góc
3	ODT-LK-6D.06	Lô số 68	1	91,80	Căn góc
4	ODT-LK-6D.07	Lô số 68	1	91,80	Căn góc
5	ODT-LK-6D.08	Lô số 45	1	91,80	Căn góc
<b>II.11</b>	<b>Mẫu nhà liên kế - Shophouse 6D.SH-G4_M</b>		<b>6</b>		
1	ODT-LK-6D.01	Lô số 67	1	91,80	Căn góc
2	ODT-LK-6D.05	Lô số 49; 65	2	91,80	Căn góc
3	ODT-LK-6D.06	Lô số 50	1	91,80	Căn góc
4	ODT-LK-6D.07	Lô số 50	1	91,80	Căn góc
5	ODT-LK-6D.08	Lô số 33	1	91,80	Căn góc